TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------
Số: 647 /2026/QĐST-HNGĐ	

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 641/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2026 về việc ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Quốc M** - sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn H, xã V, thành phố Hà Nội

CCCD: 001085019183

Bị đơn: Chị **Lê Thị Bích N** - sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, thành phố Hà Nội

CCCD: 001188009181

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quốc M và chị Lê Thị Bích N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Anh Nguyễn Quốc M và chị Lê Thị Bích N thống nhất xác định có 01 con chung là Nguyễn Quốc Minh V - sinh ngày 20/3/2023.

Anh chị thỏa thuận sau ly hôn, anh M trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Chị Lê Thị Bích N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Tài sản chung, công sức chung, nợ: Anh chị thống nhất tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, anh chị thống nhất thỏa thuận để anh M chịu cả.

3. Anh Nguyễn Quốc M phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012174 ngày 20/5/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Trả lại anh Nguyễn Quốc M số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND Khu vực 7 - Hà Nội;*
- *UBND xã Thiên Lộc, Hà Nội; (Giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 29/9/2022);*
- *Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Bích Nguyệt